SAO Y; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp; Thời gian ký: 2026-11-10T17:02:55+07:00

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 130 /2026/QĐ-CTUBND	*Đồng Tháp, ngày 10 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định thẩm quyền, cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 145/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 54/2014/QH13, Luật số 18/2017/QH14, Luật số 67/2020/QH14, Luật số 09/2022/QH15, Luật số 11/2022/QH15, Luật số 56/2024/QH15, Luật số 88/2025/QH15, Luật số 116/2025/QH15, Luật số 120/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 311/2026/NĐ-CP.

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp quy định nội dung chi, mức chi kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định thẩm quyền, cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về thẩm quyền, cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 17 Điều 3 Thông tư số 19/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước cho công tác quản lý Nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

2. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, UBND các xã, phường (sau đây gọi chung là cấp xã); các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp xử lý hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh, UBND cấp xã; cán bộ, công chức làm nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác lập, quản lý, sử dụng quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác quản lý, thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Cách thức xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng

1. Hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính được xác định là phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Hồ sơ vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp phải tiến hành xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm theo quy định tại Điều 59 của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 88/2025/QH15;

b) Hồ sơ vụ việc mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu giải trình theo quy định tại Điều 61 của Luật số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14;

c) Hồ sơ vụ việc thuộc trường hợp: một người thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền xem xét xử phạt của nhiều người thuộc các ngành khác nhau hoặc trong cùng một ngành, lĩnh vực mà một trong các hành vi đó vượt quá thẩm quyền của người xử phạt theo quy định tại khoản 4 Điều 52 của Luật số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14;

d) Hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính có nhiều cá nhân, tổ chức cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính hoặc thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính khác nhau trong cùng một vụ vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 67 của Luật số 15/2012/QH13;

đ) Hồ sơ do cơ quan tiến hành tố tụng hình sự thụ lý, giải quyết, nhưng sau đó ban hành một trong các quyết định quy định tại khoản 1 Điều 63 của Luật

số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15 và chuyển quyết định, hồ sơ đến người có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính để xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 63 của Luật số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15;

e) Hồ sơ vụ việc có phạm vi rộng, liên quan đến nhiều đối tượng bị xử lý vi phạm hành chính hoặc nhiều ngành, lĩnh vực xử phạt vi phạm hành chính (từ 02 ngành, lĩnh vực hoặc địa bàn từ 02 xã, phường trở lên);

g) Hồ sơ vụ việc phải tổ chức định giá hoặc giám định tang vật, phương tiện vi phạm hành chính từ 02 lần trở lên để phục vụ cho việc ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính hoặc có tài liệu, chứng cứ mâu thuẫn cần có thời gian kiểm tra, xác minh, đánh giá hoặc tham khảo ý kiến các cơ quan chuyên môn;

h) Hồ sơ vụ việc thuộc trường hợp kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo quy định tại khoản 8 Điều 125 của Luật số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14;

i) Hồ sơ vụ việc phải cưỡng chế thi hành biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 28 của Luật số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14; cưỡng chế thi hành quyết định tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính hoặc quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 2 Điều 65 của Luật số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14;

k) Hồ sơ vụ việc mà đối tượng vi phạm hành chính là tổ chức nước ngoài hoặc cá nhân là người nước ngoài;

l) Vụ việc vi phạm hành chính gây hậu quả nghiêm trọng ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức;

m) Hồ sơ vụ việc có áp dụng biện pháp tạm giữ người theo thủ tục hành chính, khám người theo thủ tục hành chính, khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính, khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 122, Điều 127, Điều 128, Điều 129 của Luật số 15/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 54/2014/QH13, Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15;

n) Hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính có khiếu nại, khởi kiện đã được thụ lý, giải quyết.

2. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính phức tạp: là hồ sơ có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức.

Điều 3. Thẩm quyền xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng

Căn cứ theo khoản 5 Điều 2 của Nghị quyết số 22/2026/NQ-HĐND quy định nội dung chi, mức chi kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác

quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và một trong các căn cứ quy định tại Điều 2 của Quyết định này, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp xử lý hành chính xác định hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng để giao cho cơ quan, đơn vị, công chức tham mưu hồ sơ hoặc gửi, chuyển, giao cho cơ quan, đơn vị khác không phải là cơ quan, đơn vị tham mưu hồ sơ thực hiện kiểm tra, đánh giá.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2026.

2. Sở Tư pháp phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức, triển khai thực hiện Quyết định này.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục KTVB& TCTHPL - BTP;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh (đăng Cổng thông tin điện tử tỉnh);
- Lưu: VT (H.Phương).

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Nguyễn Thanh Nhàn